

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 149/2006/QĐ-TTg

*Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2006*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án "Phát triển Giáo dục mầm non  
giai đoạn 2006 - 2015"**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Chính phủ tháng 11 năm 2005;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án "Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2006 - 2015" với những nội dung chính như sau:

**I. Quan điểm chỉ đạo**

1. Giáo dục mầm non là cấp học đầu tiên của hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng ban đầu cho sự phát triển về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ của trẻ em Việt Nam. Việc chăm lo phát triển giáo dục mầm non là trách nhiệm chung của các cấp chính quyền, của mỗi ngành, mỗi gia đình và toàn xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước.

2. Nhà nước có trách nhiệm quản lý, đầu tư phát triển giáo dục mầm non; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, đẩy mạnh công tác xã hội hóa; Nhà nước có chính sách ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non ở các vùng có

điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo, biên giới.

3. Việc chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non phải được thực hiện với sự phối hợp, gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Coi trọng và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc phụ huynh, cha mẹ của trẻ nhằm thực hiện đa dạng hóa phương thức chăm sóc, giáo dục trẻ em.

4. Từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục mầm non theo nguyên tắc bảo đảm đồng bộ, phù hợp, tiên tiến, gắn với đổi mới giáo dục phổ thông, chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp 1, góp phần tích cực, thiết thực nâng cao chất lượng giáo dục.

## II. Mục tiêu

### 1. Mục tiêu chung:

Phát triển giáo dục mầm non nhằm tạo bước chuyển biến cơ bản, vững chắc và toàn diện, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ; củng cố, mở rộng mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt chú trọng đối với vùng đồng bào dân tộc, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo; đa dạng hóa các phương thức chăm sóc, giáo dục, bảo đảm chế độ, chính sách cho giáo viên mầm non theo quy định. Phấn đấu đến năm 2010 hầu hết trẻ em đều được chăm sóc, giáo dục bằng những hình thức thích hợp, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng.

### 2. Mục tiêu cụ thể:

a) Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non, phấn đấu để có 80% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo năm 2010 và 100% năm 2015, trong đó có 8% đạt trình độ trên chuẩn năm 2010 và 15% năm 2015;

b) Củng cố, mở rộng mạng lưới trường, lớp, nâng tỷ lệ trẻ dưới 3 tuổi đến nhà trẻ, nhóm trẻ từ 15% năm 2005 lên 20% năm 2010 và đạt 30% năm 2015; trẻ từ 3 đến 5 tuổi đến lớp mẫu giáo đạt 58% năm 2005 lên 67% năm 2010 và đạt 75% năm 2015; trẻ 5 tuổi đến lớp mẫu giáo đạt 92% năm 2005 lên 95% năm 2010 và 99% năm 2015;

c) Nâng tỷ lệ các cơ sở giáo dục mầm non đạt chuẩn quốc gia từ 9% năm 2005 lên 20% vào năm 2010 và 50% vào năm 2015;

d) Đối với các vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo: nâng tỷ lệ trẻ từ 3 đến 5 tuổi đến lớp mẫu giáo đạt 43% năm 2005 lên 55% năm 2010 và đạt 62% năm 2015. Phân đầu để tỷ lệ trẻ 5 tuổi ở các vùng này đến lớp mẫu giáo đạt bằng tỷ lệ chung của toàn quốc;

Củng cố và hoàn thiện các cơ sở giáo dục mầm non ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo. Từ năm 2006 đến 2010 đầu tư kinh phí trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đào tạo giáo viên theo các tiêu chí đạt chuẩn cho khoảng 2500 cơ sở giáo dục mầm non ở các vùng này; xây dựng kế hoạch đầu tư để đào tạo và bồi dưỡng đạt trình độ chuẩn cho khoảng 3.000 giáo viên.

đ) Nâng chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phấn đấu để tỷ lệ trẻ em đạt chuẩn phát triển là 80% năm 2010 và 95% năm 2015, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở các cơ sở giáo dục mầm non xuống dưới 12% năm 2010 và dưới 10% năm 2015;

e) Nâng tỷ lệ lên 70% năm 2010 và 90% năm 2015 số lượng cha, mẹ trẻ em được phổ biến, cung cấp kiến thức cơ bản về chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

### III. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non

a) Chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ đối với giáo dục mầm non nêu trong Quyết định số 09/2005/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2005 - 2010";

b) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non theo từng giai đoạn ở mỗi địa phương và cả nước; củng cố, quy hoạch lại các cơ sở đào tạo giáo viên mầm non phù hợp với quy hoạch mạng lưới chung;

c) Đổi mới, hoàn thiện nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo giáo viên mầm non trình độ trung cấp, cao đẳng và đại học phù hợp với yêu cầu, thực tiễn đất nước và hội nhập quốc tế;

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, đào tạo đạt

chuẩn và nâng chuẩn trình độ đối với giáo viên mầm non theo yêu cầu của từng vùng, từng địa phương;

đ) Chỉ đạo thực hiện các chế độ, chính sách đối với giáo viên mầm non theo đúng quy định của Nhà nước, đặc biệt là chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, tiền lương; xây dựng các chính sách tạo sự bình đẳng giữa giáo viên công tác ở các loại cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập.

## 2. Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục mầm non

a) Xây dựng và triển khai chương trình giáo dục mầm non mới theo hướng tích hợp các nội dung chăm sóc, giáo dục theo chủ điểm, tổ chức các hoạt động cho trẻ, đặc biệt là hoạt động vui chơi phù hợp với sự phát triển tâm sinh lý lứa tuổi và yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ;

b) Cải tiến cách theo dõi, đánh giá chất lượng phát triển của trẻ;

c) Tăng cường cung cấp thiết bị, đồ chơi phục vụ đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục mầm non. Cung cấp chương trình trò chơi và bộ đồ chơi làm quen với tin học và ngoại ngữ để đến năm 2010 có khoảng 1/3 số cơ sở giáo dục mầm non được tiếp cận với tin học và ngoại ngữ;

d) Biên soạn tư liệu hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới, trong đó chú trọng việc dạy tiếng Việt cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số.

## 3. Xây dựng và hoàn thiện quy hoạch mạng lưới, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đối với các cơ sở giáo dục mầm non

a) Xây dựng quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non trên các địa bàn, đáp ứng nhu cầu và phù hợp với điều kiện của từng địa phương;

b) Cơ sở giáo dục mầm non được thành lập theo 3 loại hình: công lập, dân lập, tư thục. Loại hình công lập chủ yếu được thành lập ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

Thực hiện việc chuyển các cơ sở giáo dục mầm non bán công sang loại hình dân lập hoặc tư thục theo quy định của pháp luật. Khuyến khích thành lập các cơ sở giáo dục mầm non tư thục.

c) Ưu tiên đầu tư kinh phí xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non công lập tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm mỗi xã có ít nhất một cơ sở giáo dục mầm non, bảo đảm để trẻ em được học chương trình mẫu giáo 5 tuổi trước khi vào lớp 1;

096947  
Tel: +848-3845 668  
www.HuuVienPhapLuat.com  
LawSoft

d) Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ chơi để bảo đảm tiến độ và chất lượng việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới.

4. Bổ sung, hoàn thiện các chế độ, chính sách, đẩy mạnh thực hiện công tác xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục mầm non

a) Tiếp tục thực hiện, đồng thời nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các chính sách phát triển giáo dục mầm non quy định tại Quyết định số 161/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ. Nhà nước hỗ trợ để giáo viên mầm non công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập được hưởng lương không thấp hơn mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định; được tham gia bảo hiểm và hưởng các chế độ khác như các giáo viên có cùng trình độ đào tạo, nhiệm vụ công tác ở các cơ sở công lập; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên mầm non công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non tư thục;

b) Các cơ sở giáo dục mầm non tư thục bảo đảm chế độ lương giáo viên không thấp hơn ở các cơ sở giáo dục mầm non công lập, dân lập và thực hiện chế độ bảo hiểm và các chế độ chính sách khác đối với giáo viên theo quy định;

Nhà nước có chính sách khuyến khích việc sản xuất đồ chơi, thiết bị phục vụ chương trình đổi mới giáo dục mầm non.

c) Thực hiện triệt để công tác xã hội hóa theo tinh thần Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2005 về đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa và thể dục thể thao. Khuyến khích, huy động và tạo điều kiện để các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư phát triển giáo dục mầm non;

d) Cải tiến việc phân bổ ngân sách nhà nước chi cho giáo dục mầm non theo hướng tính định mức theo số trẻ em trong độ tuổi mầm non trên địa bàn.

5. Nâng cao nhận thức và đẩy mạnh công tác thông tin và truyền thông về giáo dục mầm non

a) Nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cộng đồng, gia đình về vai trò, vị trí của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân và trong sự phát triển nguồn nhân lực con người;

b) Tăng cường trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, các cơ quan quản lý nhà nước và các cấp chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác thông tin và truyền thông về giáo dục mầm non;

c) Xây dựng kế hoạch thông tin và truyền thông, biên soạn và cung cấp tài liệu

để phổ biến kiến thức và kỹ năng cơ bản về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non, tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các bậc phụ huynh và toàn xã hội tham gia phát triển giáo dục mầm non.

#### 6. Tăng cường quản lý giáo dục mầm non; đẩy mạnh hợp tác quốc tế

a) Thực hiện triệt để phân cấp quản lý giáo dục theo tinh thần Nghị định của Chính phủ số 166/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2004 quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục. Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung làm tốt nhiệm vụ xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển, cơ chế chính sách, quy chế hoạt động, quản lý chất lượng, thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng giáo dục mầm non;

b) Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ trong quản lý, thông tin và truyền thông giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo với các Bộ, ngành, địa phương trong công tác chăm sóc, giáo dục mầm non;

c) Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tranh thủ thu hút các nguồn đầu tư, tài trợ từ các tổ chức quốc tế Unicef, Unesco, WB, ADB, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước.

### IV. Nguồn vốn

Nguồn vốn đầu tư phát triển giáo dục mầm non gồm:

- Vốn từ ngân sách nhà nước bố trí trong chương trình mục tiêu quốc gia và dự toán chi thường xuyên hàng năm theo phân cấp quản lý ngân sách;
- Các nguồn hợp pháp khác.

### Điều 2. Tổ chức thực hiện

#### 1. Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương chỉ đạo, hướng dẫn, xây dựng các chương trình, đề án chi tiết, cụ thể hóa những nội dung của Đề án này để triển khai thực hiện;

b) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng chương trình đầu tư theo mục tiêu phát triển giáo dục mầm non để triển khai thực hiện trong Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục giai đoạn 2006 - 2010, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt;

c) Tổ chức giám sát, kiểm tra, thường xuyên đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Đề án, định kỳ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo giám sát tình hình thực hiện những nội dung có liên quan đến việc bảo vệ quyền trẻ em trong lĩnh vực giáo dục mầm non;

b) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện các chương trình truyền thông, vận động toàn xã hội tham gia phát triển giáo dục mầm non;

c) Xây dựng các cơ chế, chính sách về gia đình và trẻ em phục vụ cho các mục tiêu phát triển giáo dục mầm non.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, thẩm định chương trình đầu tư cho giáo dục mầm non trong Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục giai đoạn 2006 - 2010 để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch đầu tư hàng năm cho giáo dục mầm non ở các địa phương; cải tiến công tác phân bổ ngân sách chi thường xuyên.

4. Bộ Tài chính có trách nhiệm:

a) Bố trí ngân sách thường xuyên, chương trình mục tiêu chi cho giáo dục mầm non để bảo đảm các mục tiêu, tiến độ thực hiện Đề án; tăng cường thanh tra, kiểm tra tài chính theo quy định của Luật Ngân sách;

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu cải tiến phân bổ ngân sách; xây dựng bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách cần thiết về tài chính nhằm phát triển giáo dục mầm non.

5. Bộ Nội vụ có trách nhiệm nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách về biên chế giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục mầm non thuộc các loại hình cơ sở giáo dục.

6. Bộ Y tế có trách nhiệm:

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch và thực hiện các chương trình tiêm chủng, phòng bệnh cho trẻ em; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng và hoàn thiện các chương trình dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng lồng ghép trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mầm non.

b) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện việc phổ biến kiến thức, kỹ năng và cung cấp dịch vụ chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình.

**7. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:**

Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, giám sát việc thực hiện chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và các chính sách xã hội khác đối với giáo viên và trẻ mầm non.

**8. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm:**

a) Xây dựng chương trình, đề án cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án này để chỉ đạo, triển khai thực hiện trên địa bàn;

b) Chỉ đạo thực hiện việc quy hoạch mạng lưới, xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non, kế hoạch đào tạo giáo viên, huy động trẻ mầm non đến trường cho từng giai đoạn trên địa bàn, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương;

c) Chỉ đạo thực hiện việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ chơi phục vụ việc triển khai chương trình giáo dục mầm non mới; có chính sách ưu đãi nhằm phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn; bảo đảm bố trí ngân sách chi cho giáo dục mầm non theo đúng quy định hiện hành;

d) Chỉ đạo việc áp dụng thực hiện các chế độ, chính sách đối với giáo viên ở các loại hình cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn theo đúng quy định của Nhà nước.

9. Chính phủ đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Khuyến học Việt Nam, các tổ chức, đoàn thể tham gia tích cực phát triển giáo dục mầm non, vận động trẻ em đến nhà trẻ, lớp mẫu giáo; tăng cường phổ biến, cung cấp kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ đến từng gia đình.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**

**Phạm Gia Khiêm**